ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ MỸ HÒA HƯNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 314/BTĐG-UBND	*Mỹ Hòa Hưng, ngày 02 tháng 11 năm 2026*

BẢN TỰ ĐÁNH GIÁ
MỨC ĐỘ ĐẠT CHUẨN CÁC TIÊU CHÍ, CHỈ TIÊU TIẾP CẬN PHÁP LUẬT

Tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
		(1)	(2)	(3)	(4)	
Tiêu chí 1	**Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (03 chỉ tiêu)**	**Đạt 03/03 chỉ tiêu**	Trong năm, HĐND và UBND xã không ban hành văn bản quy phạm pháp luật	Đạt 03/03 chỉ tiêu		
Chỉ tiêu 1	Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã được ban hành đúng thời hạn và đúng quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật	Đạt 01/01 nội dung	100%	Đạt 01/01 nội dung		
	Tỷ lệ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Uỷ ban nhân dân cấp xã được ban hành đúng thời hạn và đúng quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật *Tỷ lệ % = (Tổng số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Uỷ ban nhân dân cấp xã được ban hành đúng thời hạn và*	100%	100%	Đạt		

	đúng quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật, không bị cơ quan có thẩm quyền xử lý hoặc kiến nghị xử lý do trái với quy định pháp luật/Tổng số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Uỷ ban nhân dân cấp xã phát sinh trong năm đánh giá phải ban hành) x 100					
Chỉ tiêu 2	Dự thảo VBQPPL của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp cấp xã được truyền thông trong quá trình xây dựng theo quy định của pháp luật về ban hành VBQPPL.	Đạt 01/01 nội dung	100%	Đạt 01/01 nội dung		
	Tỷ lệ dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Uỷ ban nhân dân cấp xã được truyền thông trong quá trình xây dựng theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật *Tỷ lệ % = (Tổng số dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Uỷ ban nhân dân cấp xã được truyền thông trong quá trình xây dựng theo quy định/Tổng số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Uỷ ban nhân dân cấp xã phát sinh trong năm đánh giá phải ban hành) x 100*	100%	100%	Đạt		
Chỉ tiêu 3	Thực hiện tự kiểm tra VBQPPL của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định của pháp luật về ban hành VBQPPL.	Đạt 01/01 nội dung	100%	Đạt 01/01 nội dung		
	Tỷ lệ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Uỷ ban nhân dân cấp xã được thực hiện tự kiểm tra theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật *Tỷ lệ % = (Tổng số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Uỷ ban nhân dân cấp xã được thực hiện tự kiểm tra*	100%	100%	Đạt		

	theo quy định/Tổng số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Uỷ ban nhân dân cấp xã phải thực hiện tự kiểm tra theo quy định trong năm đánh giá) x 100					
Tiêu chí 2	**Tiếp cận thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật (07 chỉ tiêu)**	Đạt 07/07 chỉ tiêu	Đạt 07/07 chỉ tiêu	Đạt 07/07 chỉ tiêu		
Chỉ tiêu 1	Thực hiện lập, cập nhật, đăng tải (hoặc niêm yết) Danh mục thông tin phải được công khai và Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin.	Đạt 02/02 nội dung	Đạt 02/02 nội dung	Đạt 02/02 nội dung		
	1. Thực hiện lập, cập nhật Danh mục thông tin phải được công khai, Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện	Có Danh mục thông tin theo quy định của pháp luật và cập nhật thường xuyên	Đã lập danh mục các thông tin phải được công khai	Đạt	- Hình ảnh chụp; - Quyết định số 1355/QĐ-UBND ngày 29/7/2026 của UBND xã ban hành Danh mục thông tin phải được công khai và Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện của UBND xã Mỹ Hòa Hưng.	
	2. Đăng tải (hoặc niêm yết) Danh mục thông tin	Đăng tải Danh mục thông tin (cấp xã có Cổng/Trang thông tin điện tử) hoặc niêm yết Danh mục thông tin tại trụ sở Uỷ ban nhân dân cấp xã (cấp xã chưa có Cổng/Trang thông tin điện tử) hoặc hình thức phù hợp khác	Niêm yết danh mục tại Trụ sở làm việc UBND xã	Đạt	- Đường link chuyên mục công khai thông tin: https://myhoahung.angiang.gov.vn/index.php/ban-hanh-danh-muc-thong-tin-phai-duoc-cong-khai-va-danh-muc-thong-tin-cong-dan-duoc-tiep-can-co	
Chỉ tiêu 2	Thực hiện công khai văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi ban hành theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin	Đạt 01/01 nội dung	Trong năm không ban hành văn bản quy phạm pháp luật	Đạt 01/01 nội dung		
	Tỷ lệ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Uỷ ban nhân dân cấp xã sau	100%	100%	Đạt		

	khi ban hành được công khai theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin *Tỷ lệ % = (Tổng số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Uỷ ban nhân dân cấp xã sau khi ban hành được công khai theo quy định/Tổng số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân được thông qua và Quyết định của Uỷ ban nhân dân cấp xã phải thực hiện công khai theo quy định trong năm đánh giá) x 100*					
Chỉ tiêu 3	Thực hiện cung cấp thông tin theo yêu cầu theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin. *(thực hiện theo nhiều hình thức)*	Đạt 01/01 nội dung	Không có yêu cầu cung cấp thông tin	Đạt 01/01 nội dung		
	Tỷ lệ thông tin được cung cấp theo yêu cầu kịp thời, chính xác, đầy đủ, đúng hình thức theo quy định pháp luật *Tỷ lệ % = (Tổng số thông tin đã cung cấp đúng thời hạn, chính xác, đầy đủ, đúng hình thức theo quy định pháp luật/Tổng số thông tin có yêu cầu đủ điều kiện cung cấp trong năm đánh giá) x 100* (Trong năm đánh giá không có yêu cầu cung cấp thông tin được xác định là đạt chỉ tiêu này)	100%	100%	Đạt		
Chỉ tiêu 4	Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) hằng năm theo quy định của pháp luật về PBGDPL.	Đạt 02/02 nội dung	Đạt 02/02 nội dung	Đạt 02/02 nội dung		

	1. Ban hành kế hoạch PBGDPL hằng năm theo quy định của pháp luật về PBGDPL	Kế hoạch được ban hành đáp ứng yêu cầu về nội dung và thời hạn theo kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc trong 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành kế hoạch trong trường hợp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh không có yêu cầu về thời hạn	Đã ban hành kế hoạch theo quy định	Đạt	Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 6/2/2026 của UBND xã phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn xã Mỹ Hòa Hưng năm 2026;	
	2. Tỷ lệ hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm *Tỷ lệ % = (Tổng số nhiệm vụ, hoạt động đã triển khai và hoàn thành trên thực tế/Tổng số nhiệm vụ, hoạt động đề ra trong Kế hoạch) x 100* (Các nhiệm vụ, hoạt động đã đề ra trong kế hoạch nhưng không triển khai và không hoàn thành được vì lý do khách quan thì không được tính để xác định tỷ lệ này)	150%	150%	Đạt	- Quyết định số 1356/QĐ-UBND ngày 29/7/2026 của UBND xã Mỹ Hòa Hưng về việc phê duyệt Kế hoạch Hội nghị phổ biến, giáo dục pháp luật đợt 1 năm 2026; - Quyết định 1479/QĐ-UBND ngày 24/8/2026 về việc phê duyệt Kế hoạch tổ chức Hội nghị phổ biến, giáo dục pháp luật đợt 2 năm 2026; - Kế hoạch 125/KH-UBND ngày 06/5/2026 kiểm tra, xử lý hoạt động khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn xã Mỹ Hòa Hưng năm 2026; - Giấy mời số 438/GM- UBND ngày 05/10/2026 tham dự Tập huấn tiêu chí xã nông thôn mới năm 2026; Kế hoạch số 6523/KH-STP ngày 28/8/2026 của Sở Tư pháp tập huấn tiêu chí xã nông thôn mới và kiểm tra hồ sơ đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đối với các xã trong lộ trình xây dựng nông thôn mới năm 2026.	

Chỉ tiêu 5	Thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số trong công tác PBGDPL.	Đạt 01/01 nội dung	Đạt 01/01 nội dung	Đạt 01/01 nội dung		
	Uỷ ban nhân dân cấp xã thực hiện ít nhất 02 (hai) hoạt động về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật sau đây: - Tổ chức cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến; - Ứng dụng công nghệ số trong tập huấn phổ biến kiến thức pháp luật và kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ nhân lực làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; - Phổ biến, giáo dục pháp luật trên Cổng Thông tin điện tử/Trang Thông tin điện tử của Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân cấp xã và có sự kết nối với Cổng Pháp luật Quốc gia (đối với cấp xã đã có Cổng/Trang thông tin điện tử); - Sử dụng mạng xã hội hoặc các nền tảng cộng đồng trực tuyến khác để thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật (ít nhất một trong các hình thức sau: Zalo OA, Facebook Fanpage, Youtube...); - Xây dựng, số hoá các tài liệu, sản phẩm truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật như video clip hoặc podcast hoặc audio…; - Xây dựng chatbox giải đáp pháp luật; - Phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tin nhắn điện thoại; - Hoạt động về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số khác bảo đảm phù hợp với thực tiễn.	≥ 02 hoạt động	(1) Kết nối trang TTĐT của xã với Cổng Pháp luật Quốc gia. (2) Truyền thông qua mạng xã hội (Zalo OA, Facebook).	Đạt	- Đã thực hiện tạo Baner "Cổng pháp luật quốc gia" trên trang thông tin điện tử xã Mỹ Hòa Hưng tại địa chỉ: https://myhoahung.angiang.gov.vn/ - Đường link tuyên truyền trên facebook: https://www.facebook.com/watch/v=1345536521069832&rdid=r9C X7ijPjN1rhR3p https://www.facebook.com/share/p/1CoSqyx86F https://www.facebook.com/share/p/1DjtGupUCh/	
Chỉ tiêu 6	Bảo đảm nguồn lực về con người và kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện để triển khai công tác PBGDPL theo quy định của pháp luật về PBGDPL.	Đạt 03/03 nội dung	Đạt 03/03 nội dung	Đạt 03/03 nội dung		

	1. Uỷ ban nhân dân cấp xã bố trí công chức, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn cấp xã	Bảo đảm theo quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn hướng dẫn thi hành	Ban hành QĐ kiện toàn TTVPL, phân công công chức thực hiện PBGDPL, dự toán kinh phí thực hiện	Đạt	Quyết định số 1330/QĐ-UBND ngày 20//7/2026 của UBND xã về việc kiện toàn tuyên truyền viên pháp luật xã Mỹ Hòa Hưng;	
	2. Tỷ lệ nhiệm vụ về phổ biến, giáo dục pháp luật trong kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật đã ban hành được bố trí kinh phí bảo đảm triển khai thực hiện *Tỷ lệ % = (Tổng số nhiệm vụ về phổ biến, giáo dục pháp luật được bố trí kinh phí bảo đảm triển khai thực hiện/Tổng số nhiệm vụ về phổ biến, giáo dục pháp luật trong Kế hoạch) x 100*	100%	100%	Đạt	Quyết định số 1009/QĐ-UBND ngày 03/6/2026 của UBND xã Mỹ Hòa Hưng về việc giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho Văn phòng HĐND và UBND xã thuộc Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hòa Hưng;	
	3. Tỷ lệ tuyên truyền viên pháp luật được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật *Tỷ lệ % = (Tổng số tuyên truyền viên pháp luật được tập huấn, bồi dưỡng/Tổng số tuyên truyền viên pháp luật trên địa bàn cấp xã) x 100*	≥ 90%	91,6%	Đạt	Danh sách tuyên truyền viên được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPL.	
Chỉ tiêu 7	Thông tin, giới thiệu về trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý.	Đạt 03/03 nội dung	Đạt 03/03 nội dung	Đạt 03/03 nội dung		
	1. Ban hành kế hoạch truyền thông về trợ giúp pháp lý hằng năm theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý	Kế hoạch được ban hành riêng hoặc được lồng ghép trong các kế hoạch	Kế hoạch số 221/KH-UBND ngày 29/7/2026 của UBND xã truyền	Đạt	Kế hoạch số 221/KH-UBND ngày 29/7/2026 của UBND xã truyền thông về trợ giúp pháp lý năm 2026.	

		của Ủy ban nhân dân cấp xã	thông về trợ giúp pháp lý năm 2026.			
	2. Tỷ lệ hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch truyền thông về trợ giúp pháp lý hằng năm *Tỷ lệ % = (Tổng số nhiệm vụ, hoạt động đã triển khai và hoàn thành trên thực tế/Tổng số nhiệm vụ, hoạt động đề ra trong kế hoạch) x 100* (Các nhiệm vụ, hoạt động đã đề ra trong kế hoạch nhưng không triển khai và không hoàn thành được vì lý do khách quan thì không được tính để xác định tỷ lệ này)	100%	100%	Đạt		
	3. Xây dựng chuyên mục chính sách, pháp luật về trợ giúp pháp lý trên Cổng Thông tin điện tử/Trang Thông tin điện tử của Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân cấp xã và được cập nhật đầy đủ, kịp thời (đối với cấp xã đã có Cổng/Trang Thông tin điện tử)	Có chuyên mục chính sách, pháp luật và được cập nhật đầy đủ, kịp thời	Đã liên kết trang thông tin trợ giúp pháp lý của tỉnh	Đạt	- Xây dựng chuyên mục trợ giúp pháp lý trên trang thông tin điện tử của UBND xả tại địa chỉ: https://myhoahung.angiang.gov.vn/tro-giup-phap-ly và tạo baner liên kết với Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh An Giang. - Danh mục các tin tuyên truyền trên chuyên mục trợ giúp pháp lý của xã Mỹ Hòa Hưng.	
Tiêu chí 3	**Hoà giải ở cơ sở (04 chỉ tiêu)**	Đạt 04/04 chỉ tiêu				
Chỉ tiêu 1	Thành lập, kiện toàn tổ hòa giải và công nhận tổ trưởng tổ hòa giải, hòa giải viên theo quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở.	Đạt 02/02 nội dung	Đạt 02/02 nội dung	Đạt 02/02 nội dung		

	1. Tỷ lệ tổ hoà giải được thành lập, kiện toàn theo quy định của pháp luật về hoà giải ở cơ sở *Tỷ lệ % = (Tổng số tổ hoà giải được thành lập, kiện toàn đáp ứng yêu cầu về số lượng, thành phần theo quy định của pháp luật về hoà giải ở cơ sở/Tổng số tổ hoà giải phải thành lập, kiện toàn trên địa bàn cấp xã) x 100* (Trong năm đánh giá không phát sinh yêu cầu thành lập, kiện toàn tổ hòa giải được xác định là đạt chỉ tiêu này)	100%	100%	Đạt	- Quyết định số 1302/QĐ-UBND ngày 14/7/2026 của UBND xã kiện toàn Tổ hòa giải ấp Mỹ Hiệp, xã Mỹ Hòa Hưng; - Quyết định số 1298/QĐ-UBND ngày 14/7/2026 của UBND xã kiện toàn Tổ hòa giải ấp Mỹ Khánh 1, xã Mỹ Hòa Hưng; - Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 14/7/2026 của UBND xã kiện toàn Tổ hòa giải ấp Mỹ Khánh 2, xã Mỹ Hòa Hưng; - Quyết định số 1300/QĐ-UBND ngày 14/7/2026 của UBND xã kiện toàn Tổ hòa giải ấp Mỹ Thuận, xã Mỹ Hòa Hưng; - Quyết định số 1301/QĐ-UBND ngày 14/7/2026 của UBND xã kiện toàn Tổ hòa giải ấp Mỹ Thạnh, xã Mỹ Hòa Hưng; - Quyết định số 1294/QĐ-UBND ngày 14/7/2026 của UBND xã kiện toàn Tổ hòa giải ấp Mỹ Long 1, xã Mỹ Hòa Hưng; - Quyết định số 1295/QĐ-UBND ngày 14/7/2026 của UBND xã kiện toàn Tổ hòa giải ấp Mỹ Long 2, xã Mỹ Hòa Hưng; - Quyết định số 1296/QĐ-UBND ngày 14/7/2026 của UBND xã kiện toàn Tổ hòa giải ấp Mỹ An 1, xã Mỹ Hòa Hưng; - Quyết định số 1297/QĐ-UBND ngày 14/7/2026 của UBND xã kiện toàn Tổ hòa giải ấp Mỹ An 2, xã Mỹ Hòa Hưng;	
	2. Tỷ lệ hoà giải viên được bầu, công nhận, cho thôi theo quy định của pháp luật về hoà giải ở cơ sở *Tỷ lệ % = (Tổng số hoà giải viên được bầu, công nhận, cho thôi theo quy định của pháp luật về hoà giải ở cơ sở/Tổng số hoà giải viên phải thực hiện bầu, công nhận, cho thôi trên địa bàn cấp xã) x 100* (Trong năm đánh giá không phát sinh yêu cầu kiện toàn, công nhận, cho thôi hòa giải viên được xác định là đạt chỉ tiêu này)	100%	100%	Đạt	Quyết định số 1468/QĐ-UBND ngày 19/8/2026 của UBND xã về việc cho thôi tham gia hòa giải ở cơ sở trên địa bàn xã Mỹ Hòa Hưng;	

Chỉ tiêu 2	Các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở được hòa giải kịp thời, hiệu quả theo quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở	Đạt 02/02 nội dung	Đạt 02/02 nội dung	Đạt 02/02 nội dung		
	1. Tỷ lệ các vụ, việc thuộc phạm vi hoà giải ở cơ sở được tiếp nhận, giải quyết theo quy định của pháp luật về hoà giải ở cơ sở *Tỷ lệ % = (Tổng số vụ, việc đã hòa giải theo quy định/Tổng số vụ, việc hoà giải đã tiếp nhận trên địa bàn cấp xã) x 100* (Trong năm đánh giá không phát sinh vụ, việc hòa giải được xác định là đạt chỉ tiêu này)	100%	100%	Đạt		
	2. Tỷ lệ các vụ, việc hoà giải ở cơ sở được hoà giải thành *Tỷ lệ % = (Tổng số vụ, việc hòa giải thành/Tổng số vụ, việc đã hòa giải theo quy định) x 100* (Trong năm đánh giá không phát sinh vụ, việc hòa giải được xác định là đạt chỉ tiêu này)	≥ 85%	90,625%	Đạt	10 tháng đầu năm số vụ việc hòa giải của 09 Ban ấp trên địa bàn xã đạt 90,625% hòa giải thành *(Đính kèm số liệu).*	
Chỉ tiêu 3	Có sự phối hợp, hỗ trợ hiệu quả của cá nhân, tổ chức trên địa bàn trong triển khai công tác hòa giải ở cơ sở	Đạt 01/01 nội dung	Đạt 01/01 nội dung	Đạt 01/01 nội dung		
	Tỷ lệ tổ hoà giải thực hiện ít nhất 02 (hai) hoạt động phối hợp, hỗ trợ hiệu quả của cá nhân, tổ chức trên địa bàn trong triển khai công tác hòa giải ở cơ sở sau đây: - Huy động ít nhất 01 (một) trong các đội ngũ sau đây tham gia làm hòa giải viên ở cơ sở: Luật sư, luật gia, trợ giúp viên pháp lý, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, người đã từng là Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên, người đã hoặc đang công tác trong lĩnh vực pháp luật. - Huy động ít nhất 01 (một) trong các đội ngũ nêu trên hỗ trợ pháp lý hoặc tư vấn cho tổ hoà	≥ 80%	- Huy động đội ngũ lực lượng Công an nhân dân và ANTT cơ sở làm hòa giải viên; - Được báo cáo viên pháp luật tập huấn, bồi dưỡng cho hòa giải viên	100%	- 09 Quyết định kiện toàn Tổ hòa giải trên địa bàn 09 Ban ấp đều có 02 lực lượng: (1) Tuyên truyền viên pháp luật; (2) Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở. - Quyết định số 1356/QĐ-UBND ngày 29/7/2026 của UBND xã Mỹ Hòa Hưng về việc phê duyệt Kế hoạch Hội nghị phổ biến, giáo dục pháp luật đợt 1 năm 2026; trong đó, có mời chuyên gia pháp lý (Nguyên Chủ nhiệm Đoàn Luật sư tỉnh An Giang). - Quyết định 1479/QĐ-UBND ngày 24/8/2026 về việc phê duyệt Kế hoạch tổ chức Hội nghị phổ biến, giáo dục pháp luật đợt 2 năm 2026. Trong	

	giải để giải quyết vụ, việc thuộc phạm vi hoà giải ở cơ sở. - Huy động ít nhất 01 (một) trong các đội ngũ nêu trên tham gia tập huấn, bồi dưỡng cho hoà giải viên. - Các hoạt động phối hợp, hỗ trợ hiệu quả của cá nhân, tổ chức khác trong triển khai công tác hòa giải ở cơ sở. *Tỷ lệ % = (Tổng số tổ hoà giải thực hiện ít nhất 02 hoạt động phối hợp, hỗ trợ hiệu quả của cá nhân, tổ chức trên địa bàn trong triển khai công tác hoà giải ở cơ sở/Tổng số tổ hòa giải trên địa bàn cấp xã) x 100*				đó, mời báo cáo viên là Phó Chủ tịch Hội Luật gia tỉnh An Giang.	
Chỉ tiêu 4	Bảo đảm nguồn lực về con người và kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện để triển khai công tác hòa giải ở cơ sở theo quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở	Đạt 04/04 nội dung	Đạt 04/04 nội dung	Đạt 04/04 nội dung		
	1. Uỷ ban nhân dân cấp xã bố trí công chức làm công tác hoà giải ở cơ sở, bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện triển khai công tác hoà giải ở cơ sở trên địa bàn cấp xã	Có văn bản phân công công chức cấp xã thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở; cơ sở vật chất, phương tiện bảo đảm triển khai công tác hoà giải ở cơ sở	Ban hành thông báo phân công công chức phục trách, dự toán kinh phí cho công tác HGCS	Đạt	- Quyết định số 344/QĐ-UBND ngày 10/3/2026 của UBND xã Mỹ Hòa Hưng về việc thành lập Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai theo đơn yêu cầu của ông Dương Lục Khuynh và bà Nguyễn Thị Lan Hương cùng thường trú ấp Mỹ An 1 xã Mỹ Hòa Hưng tranh chấp với ông Trương Quang Thuận thường trú ấp Mỹ Long 1, xã Mỹ Hòa Hưng; - Quyết định số 946/QĐ-UBND ngày 15/5/2026 của UBND xã Mỹ Hòa Hưng về việc thành lập Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai theo đơn yêu cầu của bà Đàm Thị Kim Vàng, thường trú ấp An Thái, xã Hội An, tỉnh An Giang tranh chấp với ông Đàm Ngọc Khanh, thường trú ấp Mỹ An 2, xã Mỹ Hòa Hưng, tỉnh An Giang**;** - Quyết định số 993/QĐ-UBND ngày 28/5/2026 của UBND xã Mỹ Hòa Hưng về việc thành lập Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai theo đơn yêu cầu của ông Huỳnh Thanh Nhàn tranh chấp với ông Phan Văn Y, cùng thường trú Tổ 10, ấp Mỹ Long 1, xã Mỹ Hòa Hưng, tỉnh An Giang;	

					Quyết định số 2164/QĐ-UBND ngày 05/10/2026 của UBND xã Về việc thành lập Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai theo đơn yêu cầu của bà Mai Thị Tố Uyên, địa chỉ: ấp Mỹ An 1, xã Mỹ Hòa Hưng, tỉnh An Giang tranh chấp với bà Mai Thanh Thảo, địa chỉ: ấp Mỹ Khánh 2, xã Mỹ Hòa Hưng, tỉnh An Giang	
	2. Tỷ lệ hoà giải viên được cung cấp tài liệu, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hoà giải ở cơ sở *Tỷ lệ % = (Tổng số hoà giải viên ở cơ sở được cung cấp tài liệu, tập huấn, bồi dưỡng/Tổng số hoà giải viên trên địa bàn cấp xã) x 100*	≥ 90%	90%	Đạt	> 90% hòa giải viên được nhận tài liệu và bồi dưỡng kiến thức pháp luật (Danh sách tập huấn)	
	3. Tỷ lệ tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí hoạt động đúng mức chi theo quy định *Tỷ lệ % = (Tổng số tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí đúng mức chi theo quy định/Tổng số tổ hòa giải trên địa bàn cấp xã) x 100*	100%	100%	Đạt	100% tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí hoạt động;	
	4. Tỷ lệ vụ, việc đã hoà giải được hỗ trợ thù lao cho hoà giải viên đúng mức chi theo quy định *Tỷ lệ % = (Tổng số vụ, việc đã hoà giải được hỗ trợ thù lao cho hoà giải viên đúng mức chi theo quy định/Tổng số vụ, việc hoà giải đã giải quyết) x 100*	100%	100%	Đạt	100% vụ, việc đã hòa giải được hỗ trợ thù lao cho hòa giải viên.	
Kết quả chung (5)		**ĐẠT 14/14 CHỈ TIÊU**				

NGƯỜI THỰC HIỆN

Tăng Thành Nhơn

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ MỸ HÒA HƯNG T. AN GIANG

Nguyễn Trung Nam